

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025 sau sắp xếp

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ- CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ- CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ quyết định số 1062/QĐ- SGDDT ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 sau sắp xếp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu giao dự toán ngân sách năm 2025 sau sắp xếp của trường THPT An Mỹ (Kèm theo các phụ lục)

Điều 2: Bộ phận tài chính theo dõi và thực hiện theo quyết định đã ban hành.

Điều 3: Ban giám hiệu Trường THPT An Mỹ và các bộ phận có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Công khai ;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hoàng Hùng

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính và

Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **TRƯỜNG THPT AN MỸ**

Chương: 422 - Loại 490 - Khoản 494

DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025 (SAU SẮP XẾP)

(Kèm theo Quyết định số 1062/QĐ-SGDĐT ngày 06/8/2025 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM)

(Kèm theo Quyết định số 115/QĐ-THPTAM ngày 30/9/2025 của Trường THPT An Mỹ)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao năm	Ghi chú
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí		
I	Số thu phí, lệ phí	0	
1	Lệ phí	0	
2	Lệ phí B		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0	
1	Chi sự nghiệp.....	0	
2	Chi quản lý hành chính	0	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	0	
3.1	Lệ phí	0	
B	Dự- toán chi ngân sách nhà nước	21.357.000.000	
I	Chi quản lý hành chính	0	
II	Nghiên cứu khoa học	0	
III	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	21.357.000.000	
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	13.061.000.000	
2	Kinh phí nhiệm vụ cải cách tiền lương (TX)	6.036.000.000	
3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.338.000.000	
4	Kinh phí nhiệm vụ cải cách tiền lương (KTX)		
5	Kinh phí thực hiện chế độ khen thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP	922.000.000	
IV	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	0	
V	Chi bảo đảm xã hội	0	
VI	Chi hoạt động kinh tế	0	
VII	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	0	
VIII	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	0	



Số TT	Nội dung	Dự toán được giao năm	Ghi chú
IX	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tin	0	
X	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	0	
XI	Chi Chương trình mục tiêu	0	

Ngày 30 tháng 9 năm 2025

Kế toán

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Tuyết Hoa



Nguyễn Hoàng Hùng



Số: 1062/QĐ-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 sau sắp xếp

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 3551/QĐ-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân Thành phố trong công tác quản lý các Trường Cao đẳng công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao chỉ tiêu dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 của Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp;

Theo ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 1947/STC-HCSN ngày 06 tháng 8 năm 2025 về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán kinh phí năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và đề nghị của Trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 sau sắp xếp cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2025 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Quyết định này được áp dụng cho năm ngân sách 2025.

Điều 4. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch - Tài chính và Trưởng phòng liên quan thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Sở Tài chính (để phối hợp);
- KBNN Khu vực II (để phối hợp);
- Các Phòng GD - KBNN KV II (để phối hợp);
- Lưu: VT, KHTC (Tr).

**GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Hiếu



Mẫu biểu số 48

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
Đơn vị: Trường trung học phổ thông An Mỹ
Mã ĐVQHNS: 1085121
Mã KBNN nơi giao dịch: Phòng giao dịch số 17, KBNN khu vực II (0143)
(Kèm theo Quyết định số 1062/QĐ-SGDĐT ngày 06/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Chương-loại-khoản	Mã nguồn NS	Tổng số
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí, thu sự nghiệp			
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước			21.357.000
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	422-070-074		19.097.000
1.1	Chi từ ngân sách thành phố		13	13.061.000
	Trong đó: Kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương (kinh phí cho giáo viên)			80.000
1.2	Chi từ nguồn cải cách tiền lương (Chênh lệch tăng lương cơ sở từ 1,49 triệu đồng lên 2,34 triệu đồng)		14	6.036.000
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	422-070-074		2.260.000
2.1	Chi từ ngân sách thành phố		12	1.338.000
2.2	Quỹ tiền thưởng		18	922.000

Ghi chú: Đề nghị các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập (nhóm 3, nhóm 4):

- Sử dụng nguồn 13 trong dự toán giao để chi lương, phụ cấp và các khoản theo lương với mức lương 1.490.000 đồng.
- Phân chênh lệch lương cơ sở so với mức lương 1.490.000 đồng đề nghị:
 - Sử dụng nguồn 40% CCTL từ nguồn thu sự nghiệp, dịch vụ, phí được để lại (bao gồm năm trước chuyển sang) và số dư nguồn 14 năm trước chuyển sang (nếu có) để chi;
 - Đối với các cơ quan, đơn vị không đủ nguồn để thực hiện: ngân sách Nhà nước cấp bổ sung từ nguồn CCTL của Thành phố.
- Việc trang bị máy móc, thiết bị của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg; Thông tư số 08/2019/TT-BYT và Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT.
- Đối với dự toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công ... đề nghị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính.
- Đối với việc mua sắm tài sản, trang thiết bị và cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thực hiện phân bổ dự toán cơ quan, đơn vị phải có quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán quy định tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ.

CHI TIẾT DỰ TOÁN KINH PHÍ
NHIỆM VỤ KHÔNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2025
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG AN MỸ

(Kèm theo Quyết định số 1062/QĐ-SGDĐT ngày 06/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung chi tiết	C	L	K	Dự toán
	Tổng cộng	422	070	074	2.260.000
	Chi từ ngân sách thành phố				1.338.000
1	Cấp bù học phí, hỗ trợ CPHT theo NĐ 81/2021/NĐ-CP và 97/2023/NĐ-CP				40.000
2	Tiền thừa giờ năm học 2024 - 2025 theo Thông tư liên tịch số 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC ngày 08/3/2013				177.000
3	Hỗ trợ theo NQ 26/2019/NQ-HĐND và NQ 29/2024/NQ-HĐND tỉnh Bình Dương.				135.000
4	Phụ cấp ưu đãi cho GV trực tiếp giảng dạy HS khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập.				70.000
5	Hỗ trợ theo NQ 05/2019/NQ-HĐND tỉnh Bình Dương.				128.000
6	Hỗ trợ theo NQ 07/2019/NQ-HĐND và NQ 22/2024/NQ-HĐND tỉnh Bình Dương.				368.000
7	Hỗ trợ theo NQ 01/2022/NQ-HĐND ngày 25/4/2025 của HĐND tỉnh Bình Dương.				420.000
	Quỹ tiền thưởng				922.000